

UBND QUẬN NGÔ QUYỀN
TRƯỜNG THCS AN ĐÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đềng Giang, ngày 20 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2023-2024

Thực hiện Công văn số 192/PGDDĐT ngày 29/9/2023 của Phòng Giáo dục và đào tạo Quận Ngô Quyền về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024; Kế hoạch số 11- KH/PGDDĐT ngày 10/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Ngô Quyền triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số tại các trường tiểu học, trung học cơ sở năm học 2023-2024. Trường THCS An Đà đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường; kết quả tự đánh giá, xếp loại như sau:

I. Tổ chức tự đánh giá:

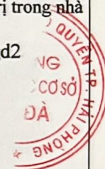
1. Thời gian: 16h, ngày 20 tháng 5 năm 2024
2. Địa điểm: Trường THCS An Đà
3. Thành phần: Hội đồng Tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trường THCS An Đà, năm học 2023-2024
 - Chủ trì: Đ/c Vũ Thế Tuyền, Hiệu trưởng - Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá
 - Thư ký: Đ/c Nguyễn Quang Vinh
 - Thành viên: 08 Ủy viên



II. Bảng điểm tự chấm thực hiện theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Tiêu chí	Thang điểm		Tự đánh giá		Ghi chú, minh chứng
		Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm	Mức độ	
I	Chuyển đổi số trong dạy, học	100	88	75		
1.1	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)					Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến					Quy chế tổ chức dạy học trực tuyến
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (Google meet; Teams; Zoom) Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: 1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; 2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; 3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; 4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh.	30	6 24	6 18	2	https://thcsanda.haiphong.edu.vn/homegd2 https://school.onluyen.vn/report-document https://school.onluyen.vn/report-course Microsoft Forms (office.com) - Google Form
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt, MC trên Website).	10	10	10	3	Hiện nay, đã có 69 tài liệu trên https://school.onluyen.vn/report-document và https://school.onluyen.vn/report-course - 16 bài trên trang https://thcsanda.haiphong.edu.vn/tai-nguyen/c/3935/1 - 30 tài liệu trên Google form (nhóm Anh)
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (...) Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường (Classpoint; Canva, Codekitten)	20	15 5	8	3	
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	20	7	7	3	https://taphuan.csdl.edu.vn/admin/school/accounts

	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		7	7		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử		6	6		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy- học và kết nối Internet trên tổng số phòng học Mức độ đáp ứng yêu cầu môn Tin học ^{III} 36 máy	20	8	8	3	
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		7	5		
			5	0		
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100		98		
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)					- QĐ kiện toàn BCĐ CNTT, Chuyển đổi số
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số					- KH triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, Chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2023-2024
2.3	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán - Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành (do Bộ quản lý)	70	6	6	3	- Quy chế quản lý, sử dụng Hệ thống quản trị trong nhà trường https://thcsanda.haiphong.edu.vn/homegd2
			6	6		
			20	18		
			6	6		
			10	10		
			10	10		
			6	6		
			6	6		
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) - Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:	30	8	8	3	- KH triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường https://thcsanda.haiphong.edu.vn/homegd2
			12	12		



- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt	10	10	
---	----	----	--

Tổng điểm tự đánh giá: 184 điểm

II. Tự nhận xét, đánh giá:

1. Ưu điểm:

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

- Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý chuyên môn, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đã vận dụng hiệu quả, tích cực.

- Trong quản lý tài chính nhà trường đã sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt với CB, GV và PHHS

2. Tồn tại, hạn chế

- CSVC, thiết bị máy tính thực hiện ứng dụng CNTT cũ chưa tiếp cận hướng hiện đại, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định.

- PHHS trên địa bàn còn nhiều khó khăn, chưa đủ 100% phụ huynh có điện thoại Smartphone để liên hệ với nhà trường nắm bắt thông tin qua các phần mềm hỗ trợ con học tập, qua dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

3. Phương hướng, khắc phục

Nhà trường và ngành giáo dục đầu tư nâng cấp trang thiết bị hiện đại, đường truyền Internet đảm bảo truy cập số lượng lớn để đáp ứng yêu cầu về thực hiện Chuyển đổi số.

4. Đánh giá:

Hội đồng tự đánh giá nhất trí với kết quả đạt Mức độ 2.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT quận;
- Thành viên Hội đồng tự đánh giá;
- Lưu: VT.

